

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KON TUM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 572/QĐ-UBND

Kon Tum, ngày 07 tháng 9 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc giao danh mục dự án đầu tư năm 2022 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh
Kon Tum**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ Quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ: Số 1719/QĐ-TTg ngày 14 tháng 10 năm 2021 phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025; Số 652/QĐ-TTg ngày 28 tháng 5 năm 2022 về việc giao kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách Trung ương giai đoạn 2021-2025 cho các địa phương thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia; Số 653/QĐ-TTg ngày 28 tháng 5 năm 2022 về việc giao dự toán ngân sách Trung ương năm 2022 thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 54/NQ-HĐND ngày 29 tháng 8 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về danh mục dự án đầu tư năm 2022 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum;

Theo đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 2638/SKHĐT-VX ngày 31 tháng 8 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao danh mục dự án đầu tư năm 2022 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum tại Phụ lục kèm theo.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh:

a) Căn cứ danh mục dự án đầu tư tại Điều 1 Quyết định này, khẩn trương hoàn thành hồ sơ trình cấp có thẩm quyền quyết định đầu tư các dự án theo quy định của Luật Đầu tư công và các quy định liên quan, gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh giao chi tiết kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách Trung ương năm 2022 cho các chủ đầu tư làm cơ sở triển khai thực hiện.

b) Chủ động lồng ghép, huy động các nguồn vốn hợp pháp khác đầu tư hoàn thành dự án, đảm bảo không trùng lắp, chồng chéo giữa các Chương trình mục tiêu quốc gia, phù hợp với thực tế, đúng quy định của Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách Nhà nước. Tổ chức triển khai thực hiện trên tinh thần tiết kiệm; quản lý và sử dụng vốn có hiệu quả và theo đúng quy định. Định kỳ vào trước ngày 22 hàng tháng báo cáo tình hình thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư năm 2022 tính đến ngày 20 của tháng báo cáo về cơ quan chủ trì Chương trình, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính để báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

a) Căn cứ danh mục dự án đầu tư tại Điều 1 Quyết định này, khẩn trương hoàn thành hồ sơ trình cấp có thẩm quyền quyết định đầu tư các dự án theo quy định của Luật Đầu tư công và các quy định liên quan, trình Hội đồng nhân dân cùng cấp phân bổ chi tiết kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách Trung ương năm 2022 cho các dự án đảm bảo đúng mục tiêu, nội dung đầu tư của Chương trình.

b) Chủ động đối ứng, lồng ghép, huy động các nguồn vốn hợp pháp khác đầu tư hoàn thành dự án, đảm bảo không trùng lắp, chồng chéo giữa các Chương trình mục tiêu quốc gia, phù hợp với thực tế, đúng quy định của Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách Nhà nước. Trường hợp có các danh mục dự án trùng lắp, chồng chéo kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh *(qua cơ quan chủ trì Chương trình, Sở Kế hoạch và Đầu tư)* để tham mưu điều chỉnh, bổ sung theo quy định.

c) Tổ chức triển khai thực hiện trên tinh thần tiết kiệm; quản lý và sử dụng vốn có hiệu quả và theo đúng quy định. Định kỳ vào trước ngày 22 hàng tháng báo cáo tình hình thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư năm 2022 tính đến ngày 20 của tháng báo cáo về cơ quan chủ trì Chương trình, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính để báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Sở Tài chính thông báo bổ sung có mục tiêu năm 2022 *(vốn đầu tư phát triển được phân bổ, giao dự toán cho các huyện, thành phố tại Quyết định số 380/QĐ-UBND ngày 29 tháng 6 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc giao mục tiêu, nhiệm vụ và dự toán ngân sách Trung ương năm 2022 thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Kon Tum)* cho ngân sách huyện, thành phố để thực hiện các nội dung, nhiệm vụ thuộc Chương trình.

4. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

a) Chủ trì, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh giao chi tiết kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách Trung ương năm 2022 cho các chủ đầu tư *(đối với các dự án giao đơn vị cấp tỉnh quản lý, làm chủ đầu tư)* khi các dự án đảm bảo thủ

tục đầu tư theo quy định.

b) Kiểm tra, giám sát, đôn đốc tình hình triển khai kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách Trung ương thực hiện Chương trình tại các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

5. Ban Dân tộc trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ của đơn vị mình chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan hướng dẫn, kiểm tra các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thực hiện Chương trình đảm bảo theo quy định. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ theo đúng các quy định hiện hành về quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia.

Điều 3. Giám đốc: Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban Dân tộc tỉnh, Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH

Lê Ngọc Tuấn

Phụ lục**DANH MỤC DỰ ÁN ĐẦU TƯ THUỘC CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÙNG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ VÀ MIỀN NÚI NĂM 2022***(Kèm theo Quyết định số 572/QĐ-UBND ngày 07 tháng 9 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh)**ĐVT: Triệu đồng*

TT	Danh mục dự án/công trình	Địa điểm xây dựng	Kế hoạch vốn ĐTPT nguồn NSTW năm 2022 (*)	Ghi chú
TỔNG SỐ			323.925	
I	Dự án 1: Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt		31.264	
(1)	Huyện Tư Mơ Rông		5.178	
1	Hỗ trợ đất ở, đất sản xuất, nhà ở	Trên địa bàn các xã		
2	Nước sinh hoạt tập trung khu tái định cư Ba Khen-Long Tro xã Văn Xuôi	Xã Văn Xuôi		
3	Nước sinh hoạt tập trung Thôn Long Hy 2 - xã Măng Ri	Xã Măng Ri		
(2)	Huyện Sa Thầy		3.740	
1	Hỗ trợ đất ở, nhà ở, đất sản xuất	Các thôn đặc biệt khó khăn vùng đồng bào DTTS&MN		
2	Xây dựng giếng khoan, hệ thống cấp nước và hạng mục phụ trợ làng Tang, làng Grập, xã Mô Rai	Xã Mô Rai		
(3)	Huyện Ia H'Drai		3.584	
1	Hỗ trợ nhà ở	Xã Ia Đal, xã Ia Tơi, Ia Dom		
2	Công trình cấp nước sinh hoạt tập trung tại điểm dân cư số 7 mở rộng thôn 3	Xã Ia Đal		
3	Công trình cấp nước sinh hoạt tập trung tại thôn 7	Xã Ia Đal		
4	Công trình cấp nước sinh hoạt tại điểm dân cư thôn 8 xã Ia Tơi	Xã Ia Tơi		
5	Công trình cấp nước sinh hoạt tại điểm dân cư thôn 7 xã Ia Tơi	Xã Ia Tơi		
(4)	Huyện Đắk Hà		3.037	
1	Hỗ trợ đất ở	Các xã trên địa bàn huyện		
2	Hỗ trợ nhà ở	Các xã trên địa bàn huyện		
3	Hỗ trợ đất sản xuất	Các xã trên địa bàn huyện		
4	Nước sinh hoạt tập trung tại các thôn Tua Team, thôn Pa Cheng, xã Đắk Long	Xã Đắk Long		
(5)	Huyện Đắk Tô		2.307	
1	Cấp nước sinh hoạt tập trung tại thôn Đắk Mơ Ham, xã Pô Kô	Xã Pô Kô		
2	Cấp nước sinh hoạt tập trung tại thôn Măng Rương, xã Văn Lem	Xã Văn Lem		
3	Hỗ trợ đất ở, đất sản xuất và nhà ở	Các xã, thôn ĐBK		
(6)	Huyện Đắk Glei		4.745	
1	Hỗ trợ đất ở, nhà ở, đất sản xuất	Trên địa bàn các xã, thị trấn		

2	Sửa chữa nước sinh hoạt tập trung thôn Làng Mới	Xã Mường Hoong		
3	Nước sinh hoạt tập trung thôn Kung Rang xã Ngọc Linh	Xã Ngọc Linh		
(7)	Huyện Kon Rẫy		2.837	
1	Hỗ trợ đất ở, nhà ở, đất sản xuất	Thôn ĐBK, xã ĐBK		
2	Công trình nước sinh hoạt tập trung thôn 1 xã Đăk Pnê	Xã Đăk Pnê		
3	Sửa chữa nâng cấp hệ thống nước sinh hoạt thôn 5+6 xã Đăk Kôi	Xã Đăk Kôi		
(8)	Huyện Kon Plông		3.584	
1	Hỗ trợ đất ở, nhà ở, đất sản xuất	Trên địa bàn các xã, thị trấn		
2	Nước sinh hoạt thôn Măng Kri và thôn Đăk Pét xã Ngọc Tem	Xã Ngọc Tem		
3	Nước sinh hoạt cho thôn Vác Y Nhung xã Đăk Rìng	Xã Đăk Rìng		
(9)	Huyện Ngọc Hồi		1.090	
1	Hỗ trợ đất ở, nhà ở, đất sản xuất trên địa bàn thôn Bun Ngai và thôn Giang Lố II	Xã Sa Loong		
2	Nước sinh hoạt tập trung xã Đăk Ang	Xã Đăk Ang		
(10)	Thành phố Kon Tum		1.162	
1	Hỗ trợ đất ở, nhà ở, đất sản xuất	Các xã trên địa bàn thành phố		
2	Hỗ trợ nước sinh hoạt tập trung thôn Kon Gu, xã Đăk Blá	Xã Đăk Blá		
II	Dự án 2: Quy hoạch, sắp xếp, bố trí, ổn định dân cư ở những nơi cần thiết		69.777	
(1)	Huyện Tu Mơ Rông		12.567	
1	Hỗ trợ làm nhà dự án định canh, định cư tập trung thôn Đăk Kinh 1 xã Ngọc Lậy, huyện Tu Mơ Rông	Xã Ngọc Lậy		
2	Dự án sắp xếp, bố trí, ổn định dân cư tập trung và tại chỗ xã Đăk Hà huyện Tu Mơ Rông	Xã Đăk Hà		
3	Dự án sắp xếp, bố trí, ổn định dân cư tại chỗ xã Đăk Rơ Ông và Đăk Tờ Kan huyện Tu Mơ Rông	Xã Đăk Rơ Ông - Đăk Tờ Kan		
(2)	Huyện Sa Thầy		5.781	
1	Dự án sắp xếp, bố trí ổn định dân cư tập trung và tại chỗ thôn Đăk Wót, xã Hơ Moong, huyện Sa Thầy	Xã Hơ Moong		
(3)	Huyện Ia H'Drai		9.031	
1	Dự án sắp xếp, bố trí, ổn định dân cư tập trung điểm dân cư số 66 tại thôn Ia Dơr, xã Ia Tơi, huyện Ia H'Drai	Xã Ia Tơi		
(4)	Huyện Đăk Hà		7.622	
1	Dự án sắp xếp, bố trí ổn định dân cư tập trung tại thôn Kon Pao Kơ La, xã Đăk Pxi, huyện Đăk Hà	Xã Đăk Pxi		
(5)	Huyện Đăk Tô		5.387	
1	Dự án sắp xếp, ổn định dân cư tại chỗ xã Pô Kô	Xã Pô Kô		
(6)	Huyện Đăk Glei		14.190	
1	Dự án sắp xếp, ổn định dân cư tại chỗ xã Mường Hoong, huyện Đăk Glei	Xã Mường Hoong		
2	Dự án sắp xếp, ổn định dân cư tập trung và tại chỗ xã Xốp, huyện Đăk Glei	Xã Xốp		

3	Dự án sắp xếp, ổn định dân cư tại chỗ xã Ngọc Linh, huyện Đắk Glei	Xã Ngọc Linh		
(7)	Huyện Kon Plông		9.813	
1	Dự án sắp xếp, bố trí ổn định dân cư tập trung và tại chỗ xã Đăk Nền, huyện Kon Plông	Xã Đăk Nền		
(8)	Huyện Ngọc Hồi		5.386	
1	Dự án sắp xếp, ổn định dân cư tại chỗ xã Sa Loong, huyện Ngọc Hồi	Xã Sa Loong		
III	Dự án 3: Phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp bền vững, phát huy tiềm năng, thế mạnh của các vùng miền để sản xuất hàng hóa theo chuỗi giá trị		6.394	
III.1	<i>Tiểu dự án 2: Hỗ trợ phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị, vùng trồng dược liệu quý, thúc đẩy khởi sự kinh doanh, khởi nghiệp và thu hút đầu tư vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi (Đầu tư hỗ trợ phát triển vùng trồng dược liệu quý)</i>		6.394	
(1)	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn		6.394	
1	Cải tạo cơ sở hạ tầng về: điện, nước, nhà xưởng...	Các xã có dược liệu quý tại 02 huyện: Đắk Glei và Tu Mơ Rông		
2	Đường giao thông kết nối cấp V miền núi			
3	Cơ sở bảo quản dược liệu quý và mua sắm trang thiết bị.			
IV	Dự án 4: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi và các đơn vị sự nghiệp công của lĩnh vực dân tộc		143.759	
IV.1	<i>Tiểu Dự án 1: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi</i>		143.759	
(1)	Sở Y tế		2.688	
1	Cải tạo, sửa chữa 05 Trạm Y tế tại các xã: xã Hiếu, Đăk Ring, Đăk Nền, Đăk Tăng, huyện Kon Plông và xã Đăk Tờ Re, huyện Kon Rẫy	Huyện Kon Plông và huyện Kon Rẫy		
(2)	Huyện Tu Mơ Rông		25.314	
1	Hệ thống điện chiếu sáng nông thôn tại các thôn trên địa bàn xã Tu Mơ Rông	Xã Tu Mơ Rông		
2	Hệ thống điện chiếu sáng nông thôn tại các thôn trên địa bàn xã Đăk Hà	Xã Đăk Hà		
3	Hệ thống điện chiếu sáng nông thôn tại các thôn trên địa bàn xã Văn Xuôi	Xã Văn Xuôi		
4	Hệ thống điện chiếu sáng nông thôn tại các thôn trên địa bàn xã Ngọc Yêu	Xã Ngọc Yêu		
5	Hệ thống điện chiếu sáng nông thôn tại các thôn trên địa bàn xã Ngọc Lây	Xã Ngọc Lây		
6	Hệ thống điện chiếu sáng nông thôn tại các thôn trên địa bàn xã Tê Xăng	Xã Tê Xăng		
7	Hệ thống điện chiếu sáng nông thôn tại các thôn trên địa bàn xã Măng Ri	Xã Măng Ri		
8	Hệ thống điện chiếu sáng nông thôn tại các thôn trên địa bàn xã Đăk Tờ Kan	Xã Đăk Tờ Kan		
9	Hệ thống điện chiếu sáng nông thôn tại các thôn trên địa bàn xã Đăk Rơ Ông	Xã Đăk Rơ Ông		
10	Hệ thống điện chiếu sáng nông thôn tại các thôn trên địa bàn xã Đăk Sao	Xã Đăk Sao		
11	Hệ thống điện chiếu sáng nông thôn tại các thôn trên địa bàn xã Đăk Na	Xã Đăk Na		
(2)	Huyện Sa Thầy		17.143	
1	Sửa chữa, nâng cấp tuyến đường liên xã Sa Bình đi xã Ya Ly	Xã Sa Bình - xã Ya Ly		
2	Đường nội thôn Ia Xoăn: Đoạn từ nhà ông Nguyễn Văn Thắng đến nhà bà Trần Thị Định	Xã Mô Rai		
3	Đường nội thôn Ia Ho: Đoạn từ ngã 3 đường liên thôn đến cầu theo thôn Ia Ho	Xã Mô Rai		

4	Đường đi khu sản xuất làng Tang: Đoạn từ Km00+980 đến cầu treo làng Tang	Xã Mô Rai		
5	Đường nội thôn Rờ Kơi (Các đoạn: Từ nhà A Biên đến nhà A Oái, từ nhà A Hiền đến nhà A Bluôn, từ nhà ông A Chinh đến nhà bà Y Rác)	Xã Rờ Kơi		
6	Đường nội thôn Đăk Đe (Đoạn từ nhà ông A Uyên đến nhà ông Gíp)	Xã Rờ Kơi		
7	Đường đi khu sản xuất thôn Kram (Đoạn từ đường bê tông (rẫy ông Lâm) đến suối Đăk Blôm 1)	Xã Rờ Kơi		
8	Đường nội thôn Rờ Kơi đoạn từ nhà A Thung đến nhà A Ghinh, từ nhà A Kíp đến nhà A Chen	Xã Rờ Kơi		
9	Đường đi khu sản xuất suối cam thôn Khúc Na đi xã YaLy	Xã Sa Bình		
10	Đường đi khu sản xuất suối Vê thôn Lung Leng - khu sản xuất thôn Khúc Na	Xã Sa Bình		
11	Đường đi khu sản xuất (Đoạn từ nhà ông A Chơ vào khu sản xuất)	Xã Ya Ly		
12	Xây dựng Trường Mầm Non Chim non (điểm Trường làng Tum). (hạng mục nhà học 02 phòng và hạng mục phụ trợ)	Xã Ya Ly		
13	Đường đi khu sản xuất (Đoạn nối tiếp từ nhà ông A Mương đến nhà ông A Ly) làng Lung	Xã Ya Xiêr		
14	Nâng cấp đường nội thôn 1 và cống đoạn từ ngã ba thôn Thanh Xuân đi xuống hết khu dân cư thôn 1.	Xã Ya Xiêr		
15	Đường đi khu sản xuất (đoạn từ Tỉnh lộ 675A đến khu sản xuất)	Xã Ya Xiêr		
16	Đường nội thôn làng Điệp Lôk (Đoạn từ nhà A HDĩ đi lòng hồ thủy điện)	Xã Ya Tăng		
17	Đường nội thôn làng Trấp (Đoạn từ nhà A Lếu đi lòng hồ thủy điện).	Xã Ya Tăng		
18	Đường đi khu sản xuất Tiểu khu 629 (đoạn nối tiếp: Từ rẫy A Tam đến rẫy bà Rơ Châm Hồng).	Xã Ya Tăng		
19	Trường Trung học cơ sở Phan Đình Phùng. (Hạng mục nhà học 08 phòng và hạng mục phụ trợ)	Xã Hơ Moong		
20	Đường nội làng Kleng (Các đoạn: Từ nhà A Phúru đến tỉnh lộ 675; từ nhà A Yêl đến tỉnh lộ 675; từ đường A Gió đến đường Urê)	Thị trấn Sa Thầy		
21	Đường nội làng Kđừ (Các đoạn: Từ nhà A Thức đến kênh thủy lợi; từ nhà A Tonh đến kênh thủy lợi; từ nhà A Treng đến giọt nước)	Thị trấn Sa Thầy		
22	Đường nội làng Chốt (Các đoạn: Từ nhà A Kếch đến nhà A Se; từ nhà A Heoh đến nghĩa địa; từ nhà A Hát đến đường bê tông)	Thị trấn Sa Thầy		
23	Đường nội làng Chốt (Đoạn từ nhà A Bên đến nhà A Trung)	Thị trấn Sa Thầy		
24	Đường nội thôn (từ nhà ông Đáp đến nhà ông Dài)	Xã Sa Nghĩa		
(3)	Huyện Ia H'Dai		10.628	
1	Đường giao thông nông thôn Làng thanh niên thôn 3, xã Ia Dom (Giai đoạn 1)	Xã Ia Dom		
2	Điểm trường mầm non tại điểm dân cư số 4 (thôn 3, xã Ia Dom)	Xã Ia Dom		
3	Đường giao thông nông thôn thôn 6 (sau sân vận động thôn 6)	Xã Ia Đal		
4	Đường giao thông nông thôn thôn Ia Đal (Điểm dân cư số 10 mở rộng)	Xã Ia Đal		
5	Đường giao thông nông thôn thôn Chư Hêm (điểm dân cư mới công ty cổ phần cao su Sa Thầy)	Xã Ia Đal		
6	Đường giao thông thôn đi bến đò làng nú Ia Dơr xã Ia Tơi	Xã Ia Tơi		

7	Nâng cấp tuyến đường liên xã Ia Đal đi xã Ia Dom (Đoạn 1: Từ thôn 3 đi thôn Ia Muung, qua xã Ia Dom, dài khoảng 07 Km và Đoạn 2: Từ thôn Chư Hém đi thôn 6 qua xã Ia Đal, dài khoảng 06 Km)	Xã Ia Dom - Xã Ia Đal		
8	Chợ trung tâm xã Ia Đal	Xã Ia Đal		
(4)	Huyện Đắk Hà		16.201	
1	Đường vào khu sản xuất Đắk Xoa	Xã Đắk Pxi		
2	Đường giao thông thôn Kon Dao Yốp đoạn từ nhà ông A Tim đến ông A Phế	Xã Đắk Long		
3	Thủy lợi Đắk Phía thôn Kon Teo Đắk Lấp	Xã Đắk Long		
4	Đường Giao thông đi khu sản xuất Đắk Ia (Giai đoạn 2) 0,5km	Xã Đắk Long		
5	Đường giao thông thôn Kon Sơ Tiu xã Ngọc Réo (Đường tiếp nối từ nhà A Phâng đến nhà Y Linh ra tỉnh lộ 671)	Xã Ngọc Réo		
6	Đường giao thông nội thôn Kon Krók xã Ngọc Réo (Đoạn từ nhà bà Y Nhak đến nhà ông A Pút ra đường khu sản xuất)	Xã Ngọc Réo		
7	Đường giao thông thôn Kon Rôn (Đoạn từ nhà ông U Breo đến nhà ông U Dát)	Xã Ngọc Réo		
8	Đường giao thông thôn Kon Hơ Drế (Đoạn từ cuối đường liên thôn ra đường đi khu sản xuất Đắk Joang)	Xã Ngọc Réo		
9	Đường giao thông thôn Kon Bơ Băn (Đoạn từ nhà A Seo đến nhà A Trung)	Xã Ngọc Réo		
10	Đường giao thông thôn Kon Sơ Tiu xã Ngọc Réo (Đoạn từ TL 671 đến cầu Đắk Pe)	Xã Ngọc Réo		
11	Đường giao thông Kon Rôn xã Ngọc Réo (Đường từ nhà ông U Điểu đến nhà U Dát)	Xã Ngọc Réo		
12	Đường đi khu sản xuất thôn Đắk Duông, xã Ngọc Wang (nối tiếp đoạn đường bê tông hướng đi khu thao trường bắn huyện) - (Giai đoạn 1)	Xã Ngọc Wang		
13	Đường đi khu sản xuất thôn Kon Jơ Ri, xã Ngọc Wang (đoạn từ nhà ông Nguyễn Thọ Kỳ đến nhà ông A Mãi) - (Giai đoạn 1)	Xã Ngọc Wang		
14	Đường đi khu sản xuất thôn Kon Sti II, xã Ngọc Wang (đoạn từ tỉnh lộ 671 đi khu sản xuất); Hạng mục: Bê tông xi măng mặt đường - (Giai đoạn 1)	Xã Ngọc Wang		
15	Đường đi khu sản xuất thôn 7, xã Ngọc Wang (đoạn từ đường đi đập Đắk Trít đến rẫy hộ ông Trần Văn Trình) - Giai đoạn 1	Xã Ngọc Wang		
16	Đường đi khu sản xuất thôn Kon Gu I, xã Ngọc Wang (đoạn giáp đường liên xã (gần hồ Đắk Loh) qua đoạn rẫy ông Hồ Tấn Đông) - (Giai đoạn 1)	Xã Ngọc Wang		
17	Đường đi khu sản xuất thôn 7, xã Ngọc Wang (đoạn từ tỉnh lộ 671 đến rẫy hộ ông Chế Liên) - (Giai đoạn 1)	Xã Ngọc Wang		
18	Đường đi khu sản xuất thôn Kon Brông; (đoạn từ cầu bê tông đi khu sản xuất eo 3); Hạng mục: Bê tông xi măng mặt đường (giai đoạn 1) - (Giai đoạn 1)	Xã Ngọc Wang		
19	Sửa chữa trụ sở xã Đắk Hring; Hạng mục: Cổng, tường rào, sân bê tông	Xã Đắk Hring		
20	Xây mới Nhà rông văn hóa thôn Turia Pêng, xã Đắk Hring	Xã Đắk Hring		
21	Xây mới Nhà rông văn hóa thôn Đắk Kang Yốp, xã Đắk Hring	Xã Đắk Hring		
22	Điểm trường Tiểu học tại thôn Turia Pêng, xã Đắk Hring; Hạng mục: Cổng, tường rào khuôn viên	Xã Đắk Hring		
23	Đường nội bộ thôn Mnhuô Mriang (Tuyến số 1)	Xã Đắk Ui		

24	Đường nội bộ thôn Mnhuô Mriang (Tuyến số 2)	Xã Đắk Ui		
25	Đường đi khu sản xuất thôn Kon Pông	Xã Đắk Ui		
26	Đường đi khu sản xuất Đắk Po thôn Kon Rngăng	Xã Đắk Ui		
27	Xây dựng cổng tường rào; bê tông sân trường; điểm trường mầm non thôn Kon Tu	Xã Đắk Ui		
28	Đường đi khu sản xuất thôn 8	Xã Đắk La		
29	Đường đi khu sản xuất thôn 10	Xã Đắk La		
30	Đường giao thông nông thôn từ thôn Đắk Kđem đi khu sản xuất (suối vàng) giai đoạn 1	Xã Đắk Ngok		
31	Đường giao thông nông thôn Thôn Long Loi đi nhóm 5 (giai đoạn 1)	Thị trấn Đắk Hà		
32	Nâng cấp tuyến đường liên xã Ngok Wang đi xã Ngok Réo	Xã Ngok Wang - Ngok Réo		
33	Nâng cấp tuyến đường liên xã Ngok Wang đi xã Đắk La	xã Ngok Wang- Đắk La		
34	Cải tạo, nâng cấp chợ xã Đắk Hring, huyện Đắk Hà	Xã Đắk Hring		
(5)	Huyện Đắk Tô		13.929	
1	Đường ĐH 55 (đường Đắk Mốt - Kon Tu Peng)	Xã Tân Cảnh và Pô Kô		
2	Cải tạo, sửa chữa chợ Đắk Trăm	Xã Đắk Trăm		
3	Đường đi khu sản xuất trại bò thôn Kon Tu Pêng, xã Pô Kô	Xã Pô Kô		
4	Ngầm qua suối Đắk Na thôn Kon Tu Dớt I, xã Pô Kô	Xã Pô Kô		
5	Đường giao thông nông thôn Đắk Rao Nhỏ, xã Pô Kô (Đoạn từ nhà ông Chung đến nhà ông A Vong)	Xã Pô Kô		
6	Đường đi khu sản xuất thôn Tê Rông (Đoạn từ cà phê Y Tý đến rẫy ông Lâm)	Xã Văn Lem		
7	Đường đi khu sản xuất thôn Tê Pên (Đoạn từ ĐH 51 đến rẫy ông A Minh)	Xã Văn Lem		
8	Đường đi khu sản xuất thôn Đắk Xanh (Đoạn từ ĐH 51 đến rẫy ông A Lu)	Xã Văn Lem		
9	Đường đi khu sản xuất thôn Tê rông (đoạn từ nhà Y Một đến khu quy hoạch trồng dược liệu)	Xã Văn Lem		
10	Đường đi khu sản xuất thôn Măng Rương (đoạn từ ĐH 51 đến nhà ông A Bình)	Xã Văn Lem		
11	Đường đi khu dân cư thôn Đắk Rô (từ nhà A Đẹp đến hết khu dân cư), xã Đắk Trăm; Hạng mục: Nền, mặt đường và rãnh thoát nước	Xã Đắk Trăm		
12	Đường đi khu sản xuất các thôn Đắk Trăm, Tê Pên, Tê Pheo (từ ngầm Đắk PLó đến đập thủy lợi Tea Hao, đến cầu treo Đắk Rô Gia 2) xã Đắk Trăm; Hạng mục: Cổng tràn và đường hai đầu cống tràn	Xã Đắk Trăm		
13	Đường đi khu dân cư Đắk Rô Gia (Đoạn từ nhà Ông Feng đến cầu treo rô gia 2);	Xã Đắk Trăm		
14	Đường nội thôn Đắk Mông (Đoạn từ nhà nguyện qua nghĩa địa thôn)	Xã Đắk Trăm		
15	Trường Mầm non xã Ngọc Tụ (Điểm trường trung tâm)	Xã Ngọc Tụ		
16	Đường đi khu sản xuất thôn Đắk Nu (đoạn từ ĐH 53 đến rẫy ông A Lương)	Xã Ngọc Tụ		
17	Ngầm Đắk Le, thôn Đắk Chờ (Cống thoát nước và hai đầu đường)	Xã Ngọc Tụ		
18	Bê tông hóa đường nội thôn Đắk No (đoạn từ nhà ông Lê Văn Eng đến nhà ông Lê Văn Giai)	Xã Ngọc Tụ		
19	Đường ra khu sản xuất Đắk Kon (từ nghĩa địa thôn Đắk Pung đến đất ông A Gusk)	Xã Đắk Rơ Nga		
20	Đường giao thông nông thôn thôn Đắk Dê (từ đoạn nhà Y Khuya đến nhà ông A Tạo)	Xã Đắk Rơ Nga		
21	Đường đi khu sản xuất Te Peh, Đắk Mạnh II	Xã Đắk Rơ Nga		

22	Đường nội thôn Kon Đào (đoạn nhà A Phê đến nhà A Ving)	Xã Kon Đào		
23	Đường đi sản xuất thôn Kon Đào (đoạn ngầm đá)	Xã Kon Đào		
24	Sửa chữa nhà rông thôn Kon Đào	Xã Kon Đào		
(6)	Huyện Đắk Glei		22.582	
1	Sửa chữa, nâng cấp tuyến đường từ huyện Đắk Glei đi xã Xốp (đoạn ĐH83 từ ngã ba xã Đắk Choong đi xã Xốp)	Xã Đắk Choong- Xã Xốp		
2	Sửa chữa, cải tạo chợ Đắk Pék	Xã Đắk Pék		
3	Đường đi khu sản xuất thôn Pên Lang, xã Đắk Plô (Đoạn từ nhà A Sỹ đến ruộng A Nâu)	Xã Đắk Plô		
4	Kiên cố hóa kênh mương thủy lợi Đắk Dót thôn Đắk Book, xã Đắk Plô	Xã Đắk Plô		
5	Đường từ nhà A Thủy đi khu sản xuất thôn Đắk Rế	Xã Mường Hoang		
6	Thủy lợi Đắk Xay thôn Xa Úa	Xã Mường Hoang		
7	Thủy Lợi Đắk Kênh thôn Kung Rang, xã Ngọc Linh	Xã Ngọc Linh		
8	Thủy Lợi Chiếc Tuôn thôn Kung Rang, xã Ngọc Linh	Xã Ngọc Linh		
9	Đường giao thông nông thôn thôn Kung Rang, xã Ngọc Linh	Xã Ngọc Linh		
10	Sửa chữa đường từ trung tâm xã đi thôn Ngọc Súc	xã Ngọc Linh		
11	Cầu tràn suối Đắk Nol thôn Đắk Xi Na xã Xốp	Xã Xốp		
12	Đường đi khu sản xuất Đắk Rang thôn Xốp Dùi xã Xốp	Xã Xốp		
13	Đường đi khu sản xuất từ nhà bà Chiến đến ruộng Huyện đội	Thị trấn Đắk Glei		
14	Đường đi sản xuất Đắk Trum thôn Vai Trang	Xã Đắk Long		
15	Đường đi sản xuất Đắk Bang nối dài thôn Đắk Xây	Xã Đắk Long		
16	Tu sửa thủy lợi Đắk Nha thôn Dục Lang	Xã Đắk Long		
17	Sửa chữa, nâng cấp đường giao thông nội thôn nhóm 3 thôn Đắk Ung, xã Đắk Nhoong	Xã Đắk Nhoong		
18	Sửa chữa, nâng cấp đường dân sinh đoạn từ ngã ba cầu BTCT Đắk Roi đi thôn Đắk Ga	Xã Đắk Nhoong		
19	Làm mới đường đi khu sản xuất Đắk Cho 2 thôn Đắk Nhoong	Xã Đắk Nhoong		
20	Đường giao thông nông thôn từ cầu treo đi khu sản xuất Pêng Bai thôn Đắk Bo	Xã Đắk Kroong		
21	Đường giao thông nông thôn đi khu sản xuất Đắk Pók thôn Đắk Gô nối dài	Xã Đắk Kroong		
22	Sửa chữa Công trình thủy lợi Đắk Cho thôn Măng Khên	Xã Đắk Man		
23	Sửa chữa đường giao thông nông thôn từ nhà A Chả đến nhà A Vòng	Xã Đắk Man		
24	Sửa chữa điểm trường thôn Đắk Nở	Xã Đắk Pek		
25	Đường nội thôn thôn Mô Mam	Xã Đắk Choong		
26	Kiên cố hóa hệ thống kênh mương thủy lợi Đắk Cối - Đắk Ca Năng thôn Kon Brôi - La Lua	Xã Đắk Choong		
27	Đường đi khu sản xuất thôn Đắk Mi	Xã Đắk Choong		
(7)	Huyện Kon Rẫy		14.452	
1	Nâng cấp tuyến liên xã từ thị trấn Đắk Rve đi xã Tân Lập, Đắk Ruồng (khu dân cư phía nam)	Thị trấn Đắk Rve, xã Tân Lập, xã Đắk Ruồng		
2	Đường đi khu sản xuất thôn Đắk Jri xã Đắk Tơ Re	Xã Đắk Tơ Re		
3	Đường đi khu sản xuất thôn Trắng Nó - Kon Bô xã Đắk Kôi	Xã Đắk Kôi		

4	Đường nội thôn 1, thị trấn Đắk Rve	Thị trấn Đắk Rve		
5	Đường giao thông nông thôn đoạn từ đường DH 22 đi khu sản xuất Đắk Nam (đoạn nối tiếp), xã Đắk Pnê	Xã Đắk Pnê		
6	Đường đi khu sản xuất nước Nhê thôn Kon Lỗ (nối dài), xã Đắk Tơ Lung	Xã Đắk Tơ Lung		
7	Đường đi khu sản xuất tập trung thôn Kon Long, xã Đắk Tơ Lung	Xã Đắk Tơ Lung		
8	Đường đi khu sản xuất nước muối thôn Kon Bĩ (nhánh 2), xã Đắk Tơ Lung	Xã Đắk Tơ Lung		
9	Đường đi khu sản xuất Đắk Tơ Lung thôn Kon Mong Tu (nối tiếp), xã Đắk Tơ Lung	Xã Đắk Tơ Lung		
10	Đường đi khu sản xuất thôn 5 xã Tân Lập (tuyến đập Đắk Rơ nối tiếp)	Xã Tân Lập		
11	Đường liên xã đến khu sản xuất thôn 6 xã Tân Lập (Đoạn từ nhà bà Mùi đến nhà bà Chi)	Xã Tân Lập		
12	Đường đi khu sản xuất thôn 11 xã Đắk Ruồng	Xã Đắk Ruồng		
13	Đường đi khu sản xuất thôn 10 xã Đắk Ruồng (đoạn nối tiếp)	Xã Đắk Ruồng		
(8)	Huyện Kon Plông		14.251	
1	Nước sinh hoạt làng Ngọc Na thôn Đắk Lúp	Xã Đắk Nền		
2	Nâng cấp, sửa chữa Nước sinh hoạt thôn Xô Thák 1, Xô Thák 2	Xã Đắk Nền		
3	Nước sinh hoạt thôn Đắk Chờ	Xã Đắk Ring		
4	Thủy lợi Nước Niêu thôn Đắk Da	Xã Đắk Ring		
5	Nâng cấp, mở rộng đường giao thông nông thôn thôn Điek Chê	Xã Ngọc Tem		
6	Nâng cấp nước sinh hoạt thôn Điek Chê	Xã Ngọc Tem		
7	Khu thể thao trung tâm xã	Xã Ngọc Tem		
8	Giếng nước sinh hoạt tại các thôn (giếng khoan)	09/09 thôn, xã Hiếu		
9	Đường đi khu sản xuất nước K thôn Vi Ring	Xã Đắk Tăng		
10	Cầu treo đi khu sản xuất Nước Dắt	Xã Măng Bút		
11	Nước sinh hoạt thôn Tu Nông làng 1	Xã Măng Bút		
12	Đường đi khu sản xuất Kon Chốt	Thị trấn Măng Đen		
13	Nước sinh hoạt thôn Kon Du	Xã Măng Cành		
14	Thủy lợi Rì Ka Ma thôn Măng Cành	Xã Măng Cành		
(9)	Huyện Ngọc Hồi		3.800	
1	Nâng cấp, cải tạo Chợ Pờ Y, xã Pờ Y	Xã Pờ y		
2	Đường vào khu trung tâm xã Đắk Ang	Xã Đắk Ang		
3	Đường vào khu sản xuất thôn Đắk Sút	Xã Đắk Ang		
4	Nâng cấp sửa chữa đường ĐH 80 (điểm đầu TT xã Đắk Ang, điểm cuối thôn Ja Tun)	Xã Đắk Ang		
5	Đường vào khu sản xuất thôn Giang Lố 2	xã Sa Loong		
(10)	Thành Phố Kon Tum		2.771	
1	Sửa chữa, hàng rào nhà rông văn hóa thôn	Xã Hoà Bình		
2	Đường bê tông từ cổng chào đến đường tránh	Xã Hoà Bình		
3	Công trình: Điểm trường mầm non thôn Konhrakotu, xã Chư Hreng; hạng mục: Cổng và hàng rào	Xã ChưHreng		
4	Đường giao thông nông thôn Thôn Kon Jri Xút, xã Đắk Blà, thành phố Kon Tum (Đoạn từ Quốc	Xã Đắk Blà		

	lộ 24 đến Cầu Tràn)			
5	Đường giao thông nông thôn thôn Kon Rơ Lang, xã Đăk Blà, thành phố Kon Tum (Đoạn từ Nhà rông đến nhà ông Đình Hùng)	Xã Đăk Blà		
6	Đường giao thông nông thôn thôn Kon Jơ Dreh Plơng , xã Đăk Blà, thành phố Kon Tum. Hạng mục Mương thoát nước (Đoạn nhà ông A Khoan đến Suối)	Xã Đăk Blà		
7	Trường Mầm non Nắng Hồng xã Đăk Blà, thành phố Kon Tum; Hạng mục Điểm trường thôn Kon Gur Nhà học 01 phòng và các hạng mục phụ trợ	Xã Đăk Blà		
8	Công trình: Điểm trường mầm non thôn Kon Kơ Tu, xã Đăk Rơ Wa; hạng mục: Cổng và hàng rào	Xã Đăk Rơ Wa		
9	Đường nội đồng Thôn Plei Trum - Đăk Choăk	Phường Ngô Mây		
10	Đường trục thôn Kroong Klah (Từ Cổng chào thôn Kroong Klah đến Nhà rông Kroong Klah)	Xã Kroong		
11	Đường trục thôn Kroong Ktu (Từ Nhà A Liuh đến Nhà A Khoan)	Xã Kroong		
V	Dự án 5: Phát triển giáo dục đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực		47.814	
V.1	Tiểu dự án 1: Đối mới hoạt động, củng cố phát triển các trường phổ thông dân tộc nội trú; trường phổ thông dân tộc bán trú; trường Phổ thông có học sinh bán trú và xóa mù chữ cho người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số		47.814	
(1)	Sở Giáo dục và Đào tạo		20.464	
1	Bổ sung cơ sở vật chất Trường Phổ thông Dân tộc nội trú huyện Tu Mơ Rông	Huyện Tu Mơ Rông		
2	Bổ sung cơ sở vật chất Trường Phổ thông Dân tộc nội trú huyện Sa Thầy	Huyện Sa Thầy		
3	Bổ sung cơ sở vật chất Trường Phổ thông Dân tộc nội trú huyện Kon Plông	Huyện Kon Plông		
(2)	Huyện Tu Mơ Rông		8.677	
1	Trường Phổ thông dân tộc bán trú Trung học cơ sở xã Đăk Na	Xã Đăk Na		
2	Trường Phổ thông dân tộc bán trú Trung học cơ sở xã Đăk Sao	Xã Đăk Sao		
3	Trường Phổ thông dân tộc bán trú Tiểu học - Trung học cơ sở xã Ngọc Lây	Xã Ngọc Lây		
4	Trường Phổ thông dân tộc bán trú Tiểu học xã Đăk Hà	Xã Đăk Hà		
5	Trường Trung học cơ sở Bán trú Dân tộc thiểu số Tu Mơ Rông	Xã Đăk Hà		
6	Trường Phổ thông dân tộc bán trú Trung học cơ sở xã Đăk Sao	Xã Đăk Sao		
7	Trường Phổ thông dân tộc bán trú Tiểu học - Trung học cơ sở xã Ngọc Yêu	Xã Ngọc Yêu		
8	Trường Phổ thông dân tộc bán trú Tiểu học xã Đăk Na	Xã Đăk Na		
9	Trường Phổ thông dân tộc bán trú Tiểu học - Trung học cơ sở xã Ngọc Lây	Xã Ngọc Lây		
10	Trường Phổ thông dân tộc bán trú Tiểu học - Trung học cơ sở xã Măng Ri	Xã Măng Ri		
11	Trường Tiểu học xã Đăk Hà	Xã Đăk Hà		
(3)	Huyện Sa Thầy		544	
1	Trường Tiểu học - Trung học cơ sở xã Ya Ly (Điểm trường trung tâm). Hạng mục: 02 phòng học chức năng và hạng mục phụ trợ	Xã Ya Ly		
(4)	Huyện Ia H'Drai		3.193	
1	Trường Tiểu học - Trung học cơ sở Nguyễn Tất Thành	Xã Ia Toi		

2	Trường Tiểu học - Trung học cơ sở Hùng Vương	Xã Ia Đal		
(5)	Huyện Đắk Hà		1.673	
1	Nâng cấp, bổ sung phòng học, phòng bộ môn các Trường Phổ thông dân tộc bán trú	Xã Đắk Pxi, xã Đắk Long, xã Ngọc Ráo		
(6)	Huyện Đắk Tô		2.776	
1	Trường Phổ thông dân tộc bán trú Trung học cơ sở xã Đắk Rơ Nga	Xã Đắk Rơ Nga		
(7)	Huyện Đắk Glei		5.199	
1	Công trình Trường Phổ thông dân tộc bán trú Trung học cơ sở xã Mường Hoong	Xã Mường Hoong		
2	Công trình Trường Phổ thông dân tộc bán trú Trung học cơ sở xã Ngọc Linh	Xã Ngọc Linh		
(8)	Huyện Kon Rẫy		1.844	
1	Phòng ở cho học sinh bán trú tại trường Phổ thông dân tộc bán trú Trung học cơ sở Đắk Kôi	Xã Đắk Kôi		
2	Phòng ở cho học sinh bán trú tại trường Phổ thông dân tộc bán trú Trung học cơ sở Đắk Pnê	Xã Đắk Pnê		
3	Công trình vệ sinh nước sạch tại trường Tiểu học Kapakơlong	Xã Đắk Tờ Re		
4	Công trình sân chơi, bãi tập trường Phổ thông dân tộc bán trú Tiểu học Đắk Pnê	Xã Đắk Pnê		
(9)	Huyện Kon Plông		2.336	
1	Trường Phổ thông dân tộc bán trú Cấp 1, 2 Măng Bút 1; Trường Phổ thông dân tộc bán trú Tiểu học các xã: Đắk Nền; Ngọc Tem; Đắk Ring.	Xã: Măng Bút, Đắk Nền, Ngọc Tem, Đắk Ring		
(10)	Huyện Ngọc Hồi		1.108	
1	Nâng cấp, mở rộng trường Phổ thông dân tộc bán trú Trung học cơ sở Ngô Quyền	Xã Đắk Ang		
VI	Dự án 6: Bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch		13.326	
(1)	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch		4.664	
1	Dự án bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống của người Gia Rai, làng Bar Gốc, xã Sa Sơn, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	Xã Sa Sơn, huyện Sa Thầy		
(2)	Huyện Tu Mơ Rông		1.315	
1	Hỗ trợ đầu tư xây dựng thiết chế văn hoá, thể thao thôn Ba Khen, xã Văn Xuôi	Xã Văn Xuôi		
2	Hỗ trợ đầu tư xây dựng thiết chế văn hoá, thể thao thôn Pu Tá, xã Măng Ri	Xã Măng Ri		
3	Hỗ trợ đầu tư xây dựng thiết chế văn hoá, thể thao thôn Long Láy, xã Măng Ri	Xã Măng Ri		
4	Hỗ trợ đầu tư xây dựng thiết chế văn hoá, thể thao thôn Đắk Viên, xã Tê Xăng	Xã Tê Xăng		
5	Hỗ trợ đầu tư xây dựng thiết chế văn hoá, thể thao thôn Kạch Nhỏ, xã Đắk Sao	Xã Đắk Sao		
6	Hỗ trợ đầu tư xây dựng thiết chế văn hoá, thể thao thôn Tu Mơ Rông, xã Tu Mơ Rông	Xã Tu Mơ Rông		
7	Hỗ trợ đầu tư xây dựng thiết chế văn hoá, thể thao thôn Lộc Bông, xã Ngọc Lây	Xã Ngọc Lây		
8	Hỗ trợ đầu tư xây dựng thiết chế văn hoá, thể thao thôn Đắk Kinh 1, xã Ngọc Lây	Xã Ngọc Lây		
9	Hỗ trợ đầu tư xây dựng thiết chế văn hoá, thể thao thôn Mô Bành, xã Đắk Rơ Ông	Xã Đắk Rơ Ông		
(3)	Huyện Sa Thầy		321	
1	Sửa chữa thiết chế nhà Văn hóa thôn Đắk Wot Yốp	Xã Hơ Moong		
2	Sửa chữa thiết chế nhà Văn hóa làng Điệp Lok	Xã Ya Tăng		
(4)	Huyện Ia H'Drai		88	

1	Hỗ trợ đầu tư xây dựng thiết chế văn hóa, thể thao tại các thôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi (xây dựng mới và cải tạo nhà văn hóa, khu thể thao)	Xã Ia Đal		
(5)	Huyện Đắk Hà		321	
1	Hỗ trợ đầu tư xây dựng thiết chế văn hóa, thể thao tại các thôn vùng dân tộc thiểu số	Các thôn DTTS trên địa bàn huyện		
(6)	Huyện Đắk Tô		365	
1	Khu thể thao Thôn Đắk Mạnh II, xã Đắk Rơ Nga	Xã Đắk Rơ Nga		
2	Khu thể thao Thôn Kon Hring, xã Ngọc Tụ	Xã Ngọc Tụ		
3	Khu thể thao Thôn Đắk Mơ Ham, Xã Pô Kô	Xã Pô Kô		
(7)	Huyện Đắk Glei		1.315	
1	Tu bổ, tôn tạo di tích Ngục Đắk Glei	Xã Đắk Choong		
(8)	Huyện Kon Rẫy		307	
1	Hỗ trợ đầu tư xây dựng 01 điểm du lịch tiêu biểu: Làng Kon Brăp Du - Thôn 5, xã Tân Lập	Xã Tân Lập		
2	Hỗ trợ đầu tư xây dựng thiết chế văn hoá, thể thao tại các thôn đặc biệt khó khăn, xã đặc biệt khó khăn	Các xã ĐBKK, thị trấn, thôn ĐBKK		
(9)	Huyện Kon Plông		2.118	
1	Đầu tư xây dựng điểm đến du lịch tiêu biểu thôn Kon PRing	Thị trấn Măng Đen		
2	Hỗ trợ đầu tư xây dựng thiết chế văn hoá, thể thao tại các thôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi	Các xã, thị trấn: Măng Đen, Ngọc Tem, Hiếu, Đắk Tăng, Măng Cành, Măng Bút, Đắk Nê, Đắk Rìng		
(10)	Huyện Ngọc Hồi		1.212	
1	Hỗ trợ đầu tư xây dựng thiết chế văn hóa thể thao xã Đắk Ang	Xã Đắk Ang		
2	Hỗ trợ đầu tư xây dựng thiết chế văn hóa thể thao xã Đắk Dục	Xã Đắk Dục		
3	Hỗ trợ đầu tư xây dựng thiết chế văn hóa thể thao xã Đắk Nông	Xã Đắk Nông		
4	Hỗ trợ đầu tư xây dựng thiết chế văn hóa thể thao xã Đắk Xú	Xã Đắk Ang		
5	Hỗ trợ đầu tư xây dựng thiết chế văn hóa thể thao xã Đắk Kan	Xã Đắk Kan		
6	Hỗ trợ đầu tư xây dựng thiết chế văn hóa thể thao xã Pờ Y	Xã Pờ Y		
7	Hỗ trợ đầu tư xây dựng thiết chế văn hóa thể thao xã Sa Loong	Xã Sa Loong		
8	Hỗ trợ đầu tư xây dựng thiết chế văn hóa thể thao thị trấn Plei Kần	Thị trấn Plei Kần		
9	Tu bổ, tôn tạo khu di tích chiến thắng Đắk Siêng, thôn Đắk Răng, xã Đắk Dục	Xã Đắk Dục		
10	Đầu tư xây dựng điểm đến du lịch thôn Đắk Răng, xã Đắk Dục	Xã Đắk Dục		
(11)	Thành phố Kon Tum		1.300	
1	Dự án đầu tư xây dựng điểm đến du lịch tiêu biểu thôn Kon Hra Ktu, xã Chư Hreng	Xã Chư Hreng		
2	Hỗ trợ đầu tư xây dựng thiết chế văn hóa, thể thao tại thôn Plei Trum Đắk Choách	Phường Ngô Mây		
3	Hỗ trợ đầu tư xây dựng thiết chế văn hóa, thể thao tại thôn Đắk Răk	Xã Hoà Bình		
4	Hỗ trợ đầu tư xây dựng thiết chế văn hóa, thể thao tại thôn Kon Hra Ktu	Xã Chư Hreng		

5	Hỗ trợ đầu tư xây dựng thiết chế văn hóa, thể thao tại xã Đăk Blà	Xã Đăk Blà		
6	Hỗ trợ đầu tư xây dựng thiết chế văn hóa, thể thao tại thôn Kroong Ktu	Xã Kroong		
7	Hỗ trợ đầu tư xây dựng thiết chế văn hóa, thể thao tại thôn Kroong Klah	Xã Kroong		
8	Hỗ trợ đầu tư xây dựng thiết chế văn hóa, thể thao tại thôn Kon Kơ Tu	Xã Đăk Rơ Wa		
9	Hỗ trợ đầu tư xây dựng thiết chế văn hóa, thể thao tại thôn Kon Tum Kơ Nam	Xã Đăk Rơ Wa		
10	Hỗ trợ tu bổ, tôn tạo cho di tích quốc gia có giá trị tiêu biểu của các dân tộc thiểu số	Thành phố Kon Tum		
VII	Dự án 7: Chăm sóc sức khỏe nhân dân, nâng cao thể trạng, tầm vóc người dân tộc thiểu số; phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em		5.397	
(1)	Sở Y tế		5.397	
1	Đầu tư cải tạo, nâng cấp, mua sắm trang thiết bị y tế cho Trung tâm Y tế huyện Kon Plông	Huyện Kon Plông		
VIII	Dự án 9: Đầu tư phát triển nhóm dân tộc thiểu số rất ít người và nhóm dân tộc còn nhiều khó khăn		1.785	
VIII.1	Tiểu dự án 1: Đầu tư phát triển kinh tế - xã hội nhóm dân tộc thiểu số rất ít người, dân tộc còn gặp nhiều khó khăn, dân tộc có khó khăn đặc thù		1.785	
(1)	Ban Dân tộc tỉnh		1.785	
1	Dự án xây dựng các công trình thực hiện đầu tư phát triển nhóm dân tộc thiểu số rất ít người gồm: (1) Nâng cấp, sửa chữa, cải tạo đường nội thôn Làng Le; (2) Nâng cấp, sửa chữa Nhà rông văn hóa Làng Le	Xã Mô Rai, huyện Sa Thầy		
IX	Dự án 10: Truyền thông, tuyên truyền, vận động trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Kiểm tra, giám sát đánh giá việc tổ chức thực hiện Chương trình		4.409	
IX.1	Tiểu dự án 2: Ứng dụng công nghệ thông tin hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo an ninh trật tự vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi		4.409	(**)
(1)	Sở Thông tin và Truyền thông		661	
1	Hỗ trợ xây dựng các điểm hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số ứng dụng công nghệ thông tin tại các xã để phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo an ninh trật tự			
(2)	Liên minh Hợp tác xã tỉnh		441	
1	Hỗ trợ, thiết lập ứng dụng công nghệ thông tin hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo an ninh trật tự vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi			
(3)	Huyện Tư Mơ Rông		691	
1	Ứng dụng công nghệ thông tin hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo an ninh trật tự	các xã trên địa bàn huyện		
(4)	Huyện Sa Thầy		444	
1	Hỗ trợ thiết lập điểm hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số ứng dụng công nghệ thông tin tại Ủy ban nhân dân cấp xã để phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo an ninh trật tự	Xã Hơ Moong		
2	Hỗ trợ thiết lập điểm hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số ứng dụng công nghệ thông tin tại Ủy ban nhân dân cấp xã để phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo an ninh trật tự	Xã Mô Rai		
(5)	Huyện Ia H'Drai		188	
1	Hỗ trợ thiết lập điểm hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số ứng dụng công nghệ thông tin tại Ủy	Xã Ia Đal		

	ban nhân dân cấp xã để phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo an ninh trật tự			
(6)	Huyện Đắk Hà		323	
1	Ứng dụng công nghệ thông tin hỗ trợ, phát triển kinh tế - xã hội	Trên địa bàn huyện		
(7)	Huyện Đắk Tô		315	
1	Hỗ trợ xây dựng các điểm hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số ứng dụng công nghệ thông tin để phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo trật tự an toàn xã hội	Các xã, thôn ĐBKK		
(8)	Huyện Đắk Glei		629	
1	Ứng dụng công nghệ thông tin, hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo an ninh trật tự	các xã, thị trấn		
(9)	Huyện Kon Rẫy		260	
1	Hỗ trợ thiết lập các điểm hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số ứng dụng công nghệ thông tin tại Ủy ban nhân dân xã	Các xã ĐBKK, thị trấn, thôn ĐBKK		
(10)	Huyện Kon Plông		380	
1	Chuyển đổi số; hỗ trợ thiết lập các điểm hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ phát triển kinh tế xã hội và đảm bảo an ninh trật tự.	Các xã, thôn ĐBKK		
(11)	Huyện Ngọc Hồi		65	
1	Dự án: Ứng dụng công nghệ thông tin hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo an ninh trật tự vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn xã Đắk Ang và 02 thôn (Giang Lố II và thôn Bun Ngai) xã Sa Loong	Xã Sa Loong		
(12)	Thành phố Kon Tum		12	
1	Ứng dụng công nghệ thông tin hỗ trợ, phát triển kinh tế - xã hội	Các xã, phường có thôn ĐBKK		

Ghi chú:

(*) Các địa phương chủ động đối ứng, lồng ghép, huy động các nguồn vốn hợp pháp khác đầu tư hoàn thành dự án.

(**): - Sở Thông tin và Truyền thông; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố triển khai thực hiện nội dung "Hỗ trợ thiết lập các điểm hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số ứng dụng công nghệ thông tin tại Ủy ban nhân dân cấp xã để phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo an ninh trật tự" thuộc Dự án 10 sau khi có hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông theo ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công điện số 698/CD-TTg ngày 04 tháng 8 năm 2022.

- Giao Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì tham mưu cấp có thẩm quyền và hướng dẫn các đơn vị, địa phương triển khai thực hiện nội dung nêu trên sau khi có hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông.